

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Trọng D

2. Bà: Lê Thị Thanh Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 15/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 12/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Sùng A V; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm

1991 tại xã Pa T, huyện Nậm P, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Nậm Thà L, xã Pa T, huyện Nậm P, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin Lành; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 02/12; con ông: Sùng A D (Đã chết); con bà: Giàng Thị P - SN 1974; vợ: Thào Thị P, sinh năm 1991 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, Sùng A V một mình đi bộ trong bản Nậm Thà L, xã Pa T, huyện Nậm P, tỉnh Điện B thì gặp một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi Vành mua của người phụ nữ đó 01 gói heroine được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 100.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, V cất giấu vào túi quần đang mặc nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, V bắt xe khách “Lý Nghĩa” biển kiểm soát 27F-000.54 để xuống Hưng Y làm thuê, đến 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi xe đi đến bản Tân L, xã Quài T, huyện Tuần G thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần G phối hợp với tổ công tác theo kế hoạch 1266 - Công an tỉnh Điện B kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Sùng A V 01 gói nghi Heroine

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 21 giờ 55 phút ngày 16/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A V có khối lượng 0,21 gam, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định, còn lại 0,11 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 1495/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Sùng A V là chất ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-TG ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhờ người bào chữa, bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để áp dụng mức khởi điểm của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa.

Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 19 giờ 50 phút, ngày 16/11/2022, tại bản Tân L, xã Quài T, huyện Tuần G, Sùng A V đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,21 gam heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL41 - 42); kết luận giám định (BL48); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,21 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Sùng V sinh ra và lớn lên tại xã Pa T, huyện Nậm P, tỉnh Điện B, sử dụng ma túy từ năm 2022. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết

tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa là có căn cứ tuy nhiên về mức hình phạt chưa thực sự phù hợp, HĐXX sẽ áp dụng mức hình phạt phù hợp hơn đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ tại bản Nậm Thà L, xã Pa T, huyện Nậm P, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, là người sử dụng ma túy, là hộ nghèo nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo thuộc diện được miễn án phí, có đề nghị được miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Sùng A V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Sùng A V: 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/11/2022.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 15 phút, ngày 02 tháng 02 năm 2023)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 15/02/2023./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Dương Lê Thị Thanh Thùy

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

